

Số: **09** /2019/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày **07** tháng **6** năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Lai Châu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LAI CHÂU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 64/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 8 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế phối hợp giữa các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác quản lý nhập cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh Lai Châu.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phối hợp trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Lai Châu”

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày **30** tháng **12** năm 2019.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Công an tỉnh, Chỉ huy trưởng Bộ đội Biên phòng tỉnh, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố, các tổ chức cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Lai Châu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra- Bộ Tư pháp;
- TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tổng Thanh Hải



QUY CHẾ

Phối hợp trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú và hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Lai Châu
“Ban hành kèm theo Quyết định số 09./2019/QĐ-UBND ngày 04 tháng 6 năm 2019 của UBND tỉnh”

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung, hình thức và trách nhiệm phối hợp thực hiện giữa các cơ quan, đơn vị và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Công an tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;
2. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
3. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý người nước ngoài trên địa bàn tỉnh;

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Tuân thủ quy định của Nghị định số 64/2015/NĐ-CP ngày 06/8/2015 của Chính phủ quy định cơ chế phối hợp giữa các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và văn bản pháp luật liên quan.
2. Công tác phối hợp phải đảm bảo tính chủ động, thường xuyên, chặt chẽ. Tạo điều kiện thuận lợi cho người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú tại địa bàn tỉnh Lai Châu theo quy định của pháp luật.
3. Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu tổ chức thực hiện thống nhất theo quy định của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại

Việt Nam và các hướng dẫn của Bộ Công an. Công an tỉnh Lai Châu là đơn vị chủ trì, làm đầu mối phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện Quy chế này; Bộ đội Biên phòng tỉnh, Các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các tổ chức cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Lai Châu căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh trong công tác này.

4. Không làm ảnh hưởng đến chức năng, nhiệm vụ và hoạt động chuyên môn của các cơ quan liên quan.

Điều 4. Hình thức phối hợp

1. Trao đổi ý kiến, cung cấp thông tin bằng văn bản theo yêu cầu của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp.

2. Thông qua các cuộc họp liên ngành định kỳ, đột xuất.

3. Thông qua các hội nghị sơ kết, tổng kết.

4. Thông qua việc thanh tra, kiểm tra của các đoàn công tác liên ngành.

5. Các hình thức phối hợp khác.

Điều 5. Nội dung phối hợp

1. Xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

2. Tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại tỉnh Lai Châu.

3. Cấp giấy tờ cho người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú tại tỉnh Lai Châu.

4. Kiểm soát nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh của người nước ngoài tại tỉnh Lai Châu.

5. Quản lý cư trú của người nước ngoài tại tỉnh Lai Châu.

6. Thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại tỉnh Lai Châu.

7. Phòng ngừa người nước ngoài vi phạm pháp luật hoặc xử lý vi phạm pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại tỉnh Lai Châu.

8. Thống nhất trong việc sử dụng các mẫu giấy tờ về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại tỉnh Lai Châu.

9. Thống kê nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại tỉnh Lai Châu.

10. Phổ biến, giáo dục pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại tỉnh Lai Châu.

Điều 6. Trách nhiệm chung

1. Không được làm lộ, lọt bí mật Nhà nước; luôn nêu cao tinh thần cảnh giác trước mọi âm mưu, thủ đoạn của các tổ chức, cá nhân nước ngoài lợi dụng việc đến tham quan, du lịch, học tập, làm việc,... tại tỉnh Lai Châu để tiến hành các hoạt động chính trị, vi phạm pháp luật, gây mất an ninh chính trị.

2. Thủ trưởng đơn vị có khách là người nước ngoài đến làm việc có trách nhiệm phối hợp với cơ quan có liên quan quản lý chặt chẽ hoạt động của khách nước ngoài, đảm bảo đúng mục đích đã nêu trong văn bản đề nghị; kịp thời thông tin cho Công an tỉnh, Sở Ngoại vụ khi phát hiện khách nước ngoài có những hoạt động ngoài phạm vi, mục đích đã cho phép.

3. Chỉ đạo bộ phận chức năng mời, bảo lãnh người nước ngoài đến tỉnh Lai Châu phối hợp với cơ sở lưu trú thực hiện việc khai báo tạm trú của khách là người nước ngoài theo quy định tại Điều 33 và Điều 34 của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

4. Kịp thời gửi văn bản thông báo các quyết định chưa cho nhập cảnh, giải tỏa chưa cho nhập cảnh, buộc người nước ngoài xuất cảnh theo quy định tại Khoản 1, 2, 3 và Khoản 4 Điều 22 và Điểm b Khoản 2 Điều 30 Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam cho cơ quan quản lý xuất nhập cảnh để phối hợp thực hiện.

5. Đối với các vấn đề phức tạp, nhạy cảm liên quan đến chủ quyền, an ninh, quốc phòng, dân tộc, nhân quyền, tôn giáo phát sinh trên địa bàn, Công an tỉnh, Bộ đội Biên phòng tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Lai Châu có trách nhiệm báo cáo kịp thời về Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu để chỉ đạo giải quyết hoặc phối hợp với Bộ Ngoại giao và các Bộ, ngành có liên quan giải quyết.

3. Kịp thời tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh trình Bộ trưởng Bộ Y tế các Quyết định chưa cho người nước ngoài nhập cảnh đối với trường hợp quy định tại Khoản 7 Điều 21 Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam đến cơ quan quản lý xuất nhập cảnh để phối hợp thực hiện.

Điều 15. Sở Kế hoạch và Đầu tư

1. Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về kế hoạch và đầu tư; đầu tư trực tiếp nước ngoài tại địa phương; quản lý nguồn hỗ trợ chính thức (ODA); nguồn viện trợ phi chính phủ nước ngoài (NGO) theo quy định của pháp luật.

2. Phối hợp cung cấp thông tin doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh. Kịp thời trao đổi với Công an tỉnh (*qua phòng Quản lý xuất nhập cảnh*) thông tin cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, Giấy phép hành nghề, Quyết định cho phép có yếu tố nước ngoài và Giấy phép cấp cho lao động nước ngoài làm việc tại Lai Châu.

Điều 16. Sở Thông tin và Truyền thông

1. Phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức các cuộc họp báo quốc tế của Lãnh đạo tỉnh.

2. Chỉ đạo các cơ quan báo chí, các Phòng Văn hoá Thông tin các huyện, thành phố và hệ thống thông tin cơ sở trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến pháp luật liên quan đến nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú, hoạt động của người nước ngoài.

3. Tăng cường các hoạt động quản lý đối với Cổng Thông tin đối ngoại tỉnh; chịu trách nhiệm về việc phê duyệt, công bố, cập nhật, đăng tải thông tin tuyên truyền phổ biến pháp luật hiện hành liên quan đến người nước ngoài trên Cổng Thông tin đối ngoại của tỉnh.

Điều 17: Ban Quản lý Khu kinh tế Cửa khẩu Ma Lù Thàng

1. Phối hợp chặt chẽ với Bộ đội Biên phòng, Công an nắm chắc tình hình hoạt động, lao động, hợp tác kinh doanh, cư trú, lưu trú, đi lại của người nước ngoài tại khu vực cửa khẩu Ma Lù Thàng.

2. Phân tích, đánh giá và tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh, cơ quan chức năng đề ra các biện pháp phòng ngừa, đấu tranh với các hoạt động vi phạm pháp luật Việt Nam của người nước ngoài trong khu vực khu kinh tế cửa khẩu.

Điều 18: Các cơ sở đào tạo có lưu học sinh người nước ngoài theo học

1. Trực tiếp quản lý học sinh người nước ngoài theo học các lớp đào tạo dài hạn, ngắn hạn tại nhà trường. Là đơn vị chủ trì bảo lãnh đối với du học sinh học tập tại Trường; phối hợp với Công an tỉnh (*phòng Quản lý xuất nhập cảnh*) làm các thủ tục về xuất nhập cảnh cho học sinh nước ngoài vào học tập theo đúng quy định của pháp luật và thực hiện khai báo tạm trú cho số học sinh người nước ngoài tại trường theo đúng quy định.

2. Phối hợp với Công an tỉnh đảm bảo An ninh, an toàn cho số học sinh người nước ngoài đang học tại Trường; khi có vụ việc phát sinh, trao đổi ngay với lực lượng Công an để phối hợp giải quyết kịp thời theo đúng quy định của pháp luật Việt Nam.

Điều 19. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

1. Tuyên truyền, phổ biến Quy chế này đến các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong phạm vi quản lý để phối hợp thực hiện.

2. Chỉ đạo cơ quan chức năng phối hợp với Công an tỉnh, cơ quan thông tấn, báo chí: phổ biến, giáo dục pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài cho cơ quan, tổ chức, cá nhân, cơ sở lưu trú tại địa phương để thực hiện.

3. Chỉ đạo các đơn vị chức năng thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực khai sinh có yếu tố nước ngoài, chứng tử cho người nước ngoài chết; kết hôn, ly hôn có yếu tố nước ngoài trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

4. Chỉ đạo các cơ quan chức năng thực hiện việc khai báo tạm trú và quản lý cư trú của người nước ngoài ở địa phương qua mạng Internet theo Thông tư số 53/2016/TT-BCA ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định cách thức thực hiện khai báo, tiếp nhận thông tin tạm trú của người nước ngoài tại Việt Nam, các Điều 33 và Điều 34 của Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam. Chủ động phát hiện và kịp thời phối hợp với cơ quan chức năng giải quyết các vấn đề phát sinh liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 20. Chế độ sơ kết, tổng kết

1. Hàng năm, Công an tỉnh chủ trì, phối hợp Sở Ngoại vụ và cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức họp sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện Quy chế và báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.

Chương II **QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

Điều 7. Công an tỉnh Lai Châu

1. Chủ trì phối hợp với Bộ đội Biên phòng tỉnh, các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; các tổ chức cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Lai Châu trong việc tham mưu xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền ban hành văn bản quản lý nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại tỉnh Lai Châu.

2. Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho các tổ chức, cá nhân liên quan đến việc giải quyết thủ tục nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam.

3. Tổ chức công tác nắm tình hình và quản lý người nước ngoài đến cư trú, hoạt động tại địa bàn tỉnh Lai Châu. Chủ động trong việc phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về xuất nhập cảnh và các vi phạm pháp luật khác liên quan đến người nước ngoài.

4. Thông báo kịp thời cho Sở Ngoại vụ nắm, phối hợp xử lý khi phát hiện người nước ngoài bị tai nạn, tử vong trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

5. Trao đổi, cung cấp cho Bộ đội Biên phòng tỉnh thông tin, tài liệu phục vụ công tác kiểm soát xuất nhập cảnh tại các cửa khẩu do Bộ đội Biên phòng tỉnh quản lý; Mẫu dấu kiểm chứng nhập cảnh, xuất cảnh và chứng nhận tạm trú; Danh sách và dữ liệu hộ chiếu hoặc giấy tờ có giá trị đi lại quốc tế; giấy tờ có giá trị nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam bị mất, bị hủy giá trị sử dụng.

6. Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực xuất nhập cảnh, đăng ký sở hữu phương tiện đi lại cho người nước ngoài,... đúng theo quy định của pháp luật.

7. Chủ trì, phối hợp với Sở Ngoại vụ, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông và các cơ quan có liên quan tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

8. Thực hiện thống kê nhà nước về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Lai Châu và gửi báo cáo, số liệu thống kê theo quy định.

Đồng thời, cung cấp và trao đổi thông tin, số liệu, tình hình người nước ngoài tạm trú trên địa bàn với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố để phục vụ công tác chuyên môn, thống kê, báo cáo.

Điều 8. Sở Ngoại vụ

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố có liên quan xây dựng kế hoạch, chuẩn bị nội dung, chương trình tiếp đón các đoàn khách quốc tế đến thăm và làm việc với lãnh đạo tỉnh.

2. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hoàn tất các thủ tục và làm đầu mối trực tiếp làm việc với các cơ quan ngoại giao, tổ chức quốc tế trong việc xử lý, bàn giao người nước ngoài bị tai nạn, ốm đau, tử nạn.... trên địa bàn tỉnh.

3. Phối hợp với Công an tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan xử lý những vấn đề nhạy cảm, phức tạp phát sinh trong công tác quản lý người nước ngoài tại tỉnh Lai Châu.

4. Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương về tổ chức mời, đón tiếp, bảo lãnh người nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam.

5. Tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc phối hợp Cục Lãnh sự - Bộ Ngoại giao giải quyết các vấn đề phát sinh đối với cá nhân tại các cơ quan lãnh sự nước ngoài hoặc Văn phòng đại diện của tổ chức quốc tế được hưởng chế độ ưu đãi, miễn trừ do Bộ Ngoại giao quản lý; việc xem xét cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung địa bàn hoạt động, thu hồi giấy phép đăng ký của các tổ chức phi chính phủ trên địa bàn tỉnh Lai Châu; việc tiếp nhận và quản lý tình nguyện viên của các tổ chức nước ngoài đến làm việc tại tỉnh Lai Châu.

6. Chủ trì tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh trong việc tổ chức, quản lý Hội nghị, Hội thảo quốc tế tại Việt Nam.

Điều 9. Bộ đội Biên phòng tỉnh

1. Chỉ đạo các lực lượng chức năng phối hợp với Công an tỉnh và các lực lượng khác trong công tác quản lý, bảo vệ chủ quyền quốc gia, kiểm soát chặt chẽ việc nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh tại cửa khẩu quốc gia Ma Lò Thành, huyện Phong Thổ; cửa khẩu phụ U Ma Tu Khoàng, huyện Mường Tè nhằm phát hiện đấu tranh, ngăn chặn, xử lý người, phương tiện nhập cảnh, quá cảnh trái phép và vi phạm pháp luật hoặc các hoạt động nghi vấn liên quan đến an ninh trật tự tại các cửa khẩu do Bộ đội Biên phòng tỉnh quản lý.

2. Tạo điều kiện thuận lợi về thủ tục hành chính đối với khách nước ngoài khi tham quan các điểm du lịch tại Lai Châu, khu vực biên giới.

3. Trao đổi, cung cấp thông tin cho Công an tỉnh nhân sự, tình hình người nước ngoài nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh; người nước ngoài vi phạm pháp luật hoặc các trường hợp có hoạt động nghi vấn liên quan đến an ninh trật tự tại các cửa khẩu do Bộ đội Biên phòng tỉnh quản lý; mẫu dấu kiểm chứng nhập cảnh, xuất cảnh, chứng nhận tạm trú cấp cho kiểm soát viên và mã số kiểm soát viên tại các đơn vị kiểm soát nhập cảnh thuộc Bộ đội Biên phòng tỉnh; về khu vực, địa điểm cấm, hạn chế người nước ngoài hoạt động, cư trú theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Điều 10. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

1. Tiếp nhận giải quyết hồ sơ đề nghị cấp giấy phép lao động cho người nước ngoài và phối hợp kiểm tra việc sử dụng giấy phép lao động của người nước ngoài; thông báo cho Công an tỉnh những trường hợp người nước ngoài không đủ điều kiện cấp giấy phép lao động để có cơ sở giải quyết việc đăng ký tạm trú tại địa phương. Công khai về đối tượng, thủ tục, thời hạn cấp giấy phép lao động tại Việt Nam theo Nghị định số 11/2016/NĐ-CP, ngày 03/02/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một điều của Bộ luật Lao động về người nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

2. Chủ trì tổ chức hoạt động của Đoàn kiểm tra liên ngành, thực hiện kiểm tra về tuyển dụng và quản lý người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức trên địa bàn tỉnh. Xây dựng kế hoạch phối hợp công tác, tổng hợp báo cáo định kỳ hoặc đột xuất và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các cơ quan có thẩm quyền về tình hình thực hiện công tác quản lý người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức tại địa bàn tỉnh.

3. Xử lý theo thẩm quyền đối với hành vi vi phạm pháp luật lao động và quy định của pháp luật về tuyển dụng và quản lý người nước ngoài làm việc tại các doanh nghiệp, tổ chức trên địa bàn tỉnh; thông báo, trao đổi thông tin với Công an tỉnh về xử lý người nước ngoài vi phạm trên lĩnh vực lao động.

4. Chủ trì tuyên truyền, phổ biến thông tin, các quy định của pháp luật về lao động, về tuyển dụng và quản lý người nước ngoài làm việc tại Việt Nam.

Điều 11. Sở Giáo dục và Đào tạo

1. Chủ trì, phối hợp xử lý tổ chức, cá nhân người nước ngoài vi phạm trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; trao đổi nội dung, kết quả hoạt động của các hội nghị, hội thảo quốc tế, chương trình dự án có yếu tố nước ngoài liên quan đến lĩnh vực giáo dục; thông báo, cung cấp thông tin xử lý người nước ngoài vi phạm lĩnh vực giáo dục cho Công an tỉnh nắm.

2. Phối hợp với Sở Ngoại vụ để kịp thời tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh khi tổ chức các sự kiện (*hội nghị, hội thảo... có liên quan đến yếu tố người nước ngoài*).

Điều 12. Sở Tư pháp

1. Chủ trì trong việc giải quyết các việc về nuôi con nuôi có yếu tố nước ngoài thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh; thẩm định hồ sơ trình Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết các vụ việc về nuôi con nuôi thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Chủ trì tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hộ tịch; quốc tịch; lý lịch tư pháp liên quan đến người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

Điều 13. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

1. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn, kiểm tra, xử lý các cơ sở kinh doanh lưu trú trong việc chấp hành các quy định về khai báo tạm trú cho người nước ngoài theo quy định.

2. Xây dựng kế hoạch, phổ biến, hướng dẫn cho người nước ngoài du lịch tại địa bàn tuân thủ các quy định và phong tục tập quán của Việt Nam.

Điều 14. Sở Y tế

1. Phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện công tác kiểm tra, giám sát người nước ngoài nhập cảnh vào tỉnh Lai Châu tại cửa khẩu quốc gia Ma Lù Thàng, huyện Phong Thổ; cửa khẩu phụ U Ma Tu Khoàng, huyện Mường Tè, trong đó đặc biệt chú ý những người xuất cảnh hoặc nhập cảnh liên quan đến các quốc gia đang có dịch bệnh.

2. Chủ trì, phối hợp xử lý tổ chức, cá nhân người nước ngoài vi phạm trong lĩnh vực y tế; trao đổi nội dung, kết quả hoạt động của các hội nghị, hội thảo quốc tế, chương trình dự án có yếu tố nước ngoài liên quan đến lĩnh vực y tế, đặc biệt là tình hình người nước ngoài làm việc tại các cơ sở khám chữa bệnh.

2. Định kỳ 05 năm tiến hành tổng kết rút kinh nghiệm thực hiện Quy chế, trên cơ sở đó đề ra công tác phối hợp cho những năm tiếp theo.

Điều 21. Chế độ thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong công tác quản lý nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại tỉnh Lai Châu

1. Thanh tra tỉnh Lai Châu phối hợp với Thanh tra Công an tỉnh Lai Châu tiến hành thanh tra việc thực hiện và chấp hành các quy định về lĩnh vực xuất nhập cảnh của người nước ngoài tại các cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

2. Công an tỉnh Lai Châu chủ trì, phối hợp với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng Kế hoạch kiểm tra các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong việc thực hiện các quy định về lĩnh vực xuất nhập cảnh của người nước ngoài tại tỉnh Lai Châu.

3. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo về nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại tỉnh Lai Châu được thực hiện theo quy định của Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo.

Điều 22. Khen thưởng và xử lý vi phạm

1. Công an tỉnh Lai Châu là đầu mối tiếp nhận các đề nghị khen thưởng, đồng thời phối hợp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tham mưu trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng hoặc đề nghị cấp trên khen thưởng theo quy định của Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Trong quá trình thực hiện, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm, cơ quan, đơn vị, cá nhân có hành vi vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc xử lý theo quy định của pháp luật.

Điều 23. Tổ chức thực hiện

1. Giám đốc Công an tỉnh; Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động quản lý người nước ngoài trên địa bàn tỉnh Lai Châu có trách nhiệm tổ chức triển khai, thực hiện Quy chế này.

2. Giao Công an tỉnh Lai Châu đôn đốc, theo dõi việc thực hiện; tổ chức kiểm tra và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan thực hiện tốt Quy chế này. Trong quá trình thực hiện, có khó khăn, vướng mắc hoặc

cần sửa đổi, bổ sung, các đơn vị phản ánh về Công an tỉnh kịp thời báo cáo, tham mưu với UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Tống Thanh Hải